*Ngày soan: 09/03/2025*

*Ngày dạy: 11/03/2025 đến 28/03/2025*

**TIẾT 40+41+42 - BÀI 17:**

**ĐẶC ĐIỂM DÂN CƯ XÃ HỘI TRUNG VÀ NAM MỸ**

**KHAI THÁC, SỬ DỤNG VÀ BẢO VỆ RỪNG A-MA-DÔN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Trình bày được đặc điểm nguồn gốc dân cư Trung và Nam Mỹ, vấn đề đô thị hoá, văn hoá Mỹ La-tinh.

- Trình bày đặc điểm của rừng nhiệt đới A-ma-dôn. Phân tích được vấn đề khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên thông qua trường hợp rừng A-ma-dôn.

- Biết sử dụng bản đổ để xác định các đô thị lớn.

**2. Năng lực**

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học: Tự học và hoàn thiện các nhiệm vụ thông qua phiếu học tập.

+ Giao tiếp và hợp tác: Sử dụng ngôn ngữ, kết hợp với các công cụ học tập để trình bày thông tin, thảo luận nhóm.

+ Giải quyết vấn đề sáng tạo.

- Năng lực Địa lí

+ Năng lực nhận thức Địa lí: Năng lực nhận thức thế giới theo quan điểm không gian, giải thích hiện tượng và quá trình địa lí tự nhiên.

- Năng lực tìm hiểu Địa lí: sử dụng công cụ Địa lí (bản đồ, bảng số liệu, hình ảnh)

- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng Địa lí vào cuộc sống.

**3. Phẩm chất**

- Yêu thiên nhiên và có ý thức khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên theo hướng bền vững.

- Yêu khoa học, biết khám phá, tìm hiển các vấn để xã hội.

- Chăm chỉ: Tìm hiểu kiến thức trên sách báo, internet phục vụ cho học tập, yêu khoa học, ham học hỏi.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Lược đổ các luồng nhập cư vào châu Mỹ.

-Bản đồ tỉ lệ dân đô thị và một số đô thị ở Trung và Nam Mỹ, năm 2020.

- Một số hình ảnh, video về dân cư, xã hội ở Trung và Nam Mỹ, cảnh quan rừng A-ma-dôn, tác hoạt động khai thác, bao vệ rừng A ma-dôn.

**2. Học sinh**

- Sgk, vở ghi

- Chuẩn bị trước bài

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động xuất phát/ khởi động**

a. Mục tiêu

- Kết nối vào bài học, tạo hứng thú cho người học.

b. Nội dung

- Thử tài hiểu biết một số kiến thức về khu vực Trung và Nam Mĩ.

c. Sản phẩm

- Câu trả lời cá nhân của học sinh.

d. Cách thức tổ chức

Bước 1: GV nêu luật chơi

**PHƯƠNG ÁN 1:** Giáo viên cho HS xem video khái quát về Mĩ La Tinh để tạo hứng thú cho HS, kết nối thông tin tiết trước với bài mới. <https://www.youtube.com/watch?v=NbDq6up-BMY>

**PHƯƠNG ÁN 2: CHƠI TRÒ CHƠI**

|  |  |
| --- | --- |
| **-Bước 1:** Giáo viên chiếu thể lệ cuộc chơi  +Học sinh mở SGK trang 132, quan sát Lược đồ hình 1.Bản đồ tỉ lệ dân đô thị và một số đô thị ở Trung và Nam Mỹ,năm 2020.  +Trên bảng sẽ lần lượt xuất hiện 6 thành phố, mỗi thành phố sẽ dừng 10 giây.  +Các em tìm thành phố đó trên Lược đồ hình 43.1 Các đô thị Châu Mĩ.  +Đánh số thứ tự của 6 thành phố đó theo thứ tự xuất hiện trên màn hình. | **Map  Description automatically generated** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TÊN THÀNH PHỐ** | **VỊ TRÍ** | **HÌNH ẢNH** |
| 1 | Bô gô ta | Map  Description automatically generated | A picture containing outdoor, city, nature  Description automatically generated |
| 2 | Li ma | Map  Description automatically generated | A picture containing sky, outdoor, nature, mountain  Description automatically generated |
| 3 | Xan ti a gô | Káº¿t quáº£ hÃ¬nh áº£nh cho santiago map | A picture containing mountain, outdoor, huge, shore  Description automatically generated |
| 4 | Bu ê nôt Ai ret | Map  Description automatically generated |  |
| 5 | Xao Pao lô | Map  Description automatically generated | A picture containing building, city, outdoor  Description automatically generated |
| 6 | Ri ô đê gia nê rô | Map  Description automatically generated | A picture containing sky, outdoor, water, nature  Description automatically generated |

**-Bước 2:** HS chơi trò chơi.

**-Bước 3:** 2 HS bên cạnh đồi SGK cho nhau, cùng theo dõi GV công bố kết quả và kiểm tra kết quả bài làm của bạn.

**-Bước 4:** GV cho HS báo cáo nhanh mức độ chính xác của các học sinh qua hoạt động vừa rồi bằng cách giơ tay (Ví dụ: kiểm tra xong, bài của bạn nào đúng cả 6 thành phố- HS kiểm tra sẽ giơ tay cho bạn.) GV kiểm tra lại và ghi điểm cộng cho cá nhân xuất sắc.

**-Bước 5:** GV mở rộng: “Tìm đặc điểm chung của cả 6 thành phố này.” Đều có số dân trên 5 triệu và giới thiệu qua bài mới để tìm hiểu về đặc điểm dân cư- xã hội Trung và Nam Mĩ. GV Đánh giá và chốt kiến thức, và kết nối vào bài học.

*Khu vực Trung và Nam Mỹ có nền văn hoá Mỹ La-tinh vô cùng đặc sắc. Đây cũng là khu vực có nhiều đô thị lớn và đông dân trên thế giới.*

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**2.1. Tìm hiểu đặc điểm dân cư xã hội Trung và Nam Mỹ**

a. Mục tiêu

-Trình bày được đặc điểm nguồn gốc dân cư Trung và Nam Mỹ.

- Biết sử dụng lược đổ để xác định các luồng nhập cư vào Trung và Nam Mỹ.

- Trình bày được vấn đề đô thị hoá ở Trung và Nam Mỹ.

- Biết sử dụng lược đồ để xác định vị trí các đô thị lớn ở Trung và Nam Mỹ.

- Trình bày được đặc điểm nền văn hóa Mỹ latinh.

b. Nội dung

- Dựa vào thông tin trong mục a và hình 1 (trang 146), hãy:

+Xác định các luồng nhập cư vào Trung và Nam Mỹ.

+ Cho biết thành phần chủng tộc của cư dân Trung và Nam Mỹ.

- Đọc thông tin và quan sát hình 1 trong mục b, hãy:

+ Trình bày vấn đề đô thị hoá ở Trung và Nam Mỹ.

+Kể tên và xác định vị trí của các thành phố có từ 10 triệu người trở lên ở Trung và Nam Mỹ.

- Nêu những nét đặc sắc của văn hoá Mỹ La-tinh.

c. Sản Phẩm:

-Các luồng nhập cư vào Trung và Nam Mỹ: Từ châu Á: Chủng tộc Môn-gô-lô-it cổ. Từ châu Âu: người Tây Ban Nha, Bổ Đào Nha. Từ châu Phi: Chủng tộc Nê-grô-it.

-Thành phần chủng tộc của Trung và Nam Mỹ: Chủng tộc Môn-gô-lô-it cổ: người Anh-điêng. Chủng tộc Ơ-rô pê ô it: người Âu chủ yếu đến từ Tây Ban Nha, Bổ Đào Nha. Chủng tộc Nê-grô-it: người gốc Phi. Người lai: sự hợp huyết giữa nguời gốc Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha với người gốc Phi và người Anh-điêng.

-Vấn đề đô thị hóa ở Trung và Nam Mỹ:

+ Tốc độ đô thị hoá nhanh nhất thế giới. Tỉ lệ dân đô thị chiếm khoảng 80% số dân năm 2020.

+ Ở một số nơi, quá trình đô thị hoá mang tính tự phát đã làm nảy sinh nhiều vấn đề như thất nghiệp, ô nhiễm môi trường, tệ nạn xã hội, tội phạm, ...

-HS kể tên và xác định được vị trí của các đô thị trên 10 triệu dân trôn bản đổ: Mê-hi-cô Xi-ti, Xao Pao-lô, Bu ê nốt Ai-rét, Ri-Ô đê Gia-nê- rô, Li-ma, Bô-gô-ta.

- Văn hoá Mỹ La-tinh được thể hiện qua các nền văn hoá cổ (văn hoá May-a, văn hoá In-ca, văn hoá A-dơ-tếch), các lễ hội đặc sắc (Ca na-van, Ô-ru-rô, La-ti-nô, Pa-rin-tin,...). các điệu nhảy La-tinh, ngôn ngữ chính là tiếng Tây Ban Nha, Bổ Đào Nha thuộc ngữ hệ La tinh

d. Cách thức tổ chức

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1:** Giao nhiệm vụ  **Nhiệm vụ 1:** Dựa vào thông tin trong mục a và hình 1 (trang 146), hãy:  + Xác định các luồng nhập cư vào Trung và Nam Mỹ.  + Cho biết thành phần chủng tộc của cư dân Trung và Nam Mỹ. | Map  Description automatically generated |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ 2:** Đọc thông tin và quan sát hình 1 trong mục b, hãy:  + Trình bày vấn đề đô thị hoá ở Trung và Nam Mỹ?  + Kể tên và xác định vị trí của các thành phố có từ 10 triệu người trở lên ở Trung và Nam Mỹ trên bản đồ?  + Đô thị hóa tự phát gây ra những hậu quả gì? Liên hệ với Việt Nam? | Map  Description automatically generated |
| **Nhiệm vụ 3:**  GV yêu cầu HS khai thác thông tin và các hình ảnh trong mục, làm việc cá nhân và thực hiện nhiệm vụ.  -GV cung cấp cho HS những hình ảnh, video về các nền văn hoa cổ, các lễ hội, điệu nhảy đặc sắc,... của văn hoá Mỹ La-tinh,yêu cầu HS khai thác thêm thông tin trong SGK, đọc mục “Em có biết” để HS thấy được những yếu tố tạo nên nền văn hoá Mỹ La-tinh độc đáo. | |
| A picture containing text, nature  Description automatically generated | |

**Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ

**Bước 3:** Báo cáo kết quả

- HS báo cáo kết quả làm việc trước lớp

- HS khác nhận xét, bổ sung

**Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức

- Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh.

**GV** Mở rộng: Việt Nam - Mỹ Latinh tăng cường giao lưu văn hóa

<https://www.youtube.com/watch?v=WHP0SOENwc8>

**- Chuẩn kiến thức:**

|  |
| --- |
| **1. Đặc điểm dân cư xã hội**  a. Nguồn gốc dân cư Trung và Nam Mỹ  -Các luồng nhập cư vào Trung và Nam Mỹ:  + Từ châu Á: Chủng tộc Môn-gô-lô-it cổ.  + Từ châu Âu: Người Tây Ban Nha, Bổ Đào Nha  + Từ châu Phi: Chủng tộc Nê-grô-it.  => Thành phần chủng tộc của Trung và Nam Mỹ rất đa dạng.  b. Vấn đề đô thị hóa  - Tốc độ đô thị hoá nhanh nhất thế giới. Tỉ lệ dân đô thị chiếm khoảng 80% số dân năm 2020.  - Ở một số nơi, quá trình đô thị hoá mang tính tự phát đã làm nảy sinh nhiều vấn đề như thất nghiệp, ô nhiễm môi trường, tệ nạn xã hội, tội phạm, ...  - Các đô thị trên 10 triệu dân trôn bản đổ: Mê-hi-cô Xi-ti, Xao Pao-lô, Bu ê nốt Ai-rét, Ri-Ô đê Gia-nê- rô, Li-ma, Bô-gô-ta.  c. Văn hoá Mỹ La-tinh  - Được thể hiện qua các nền văn hoá cổ (văn hoá May-a, văn hoá In-ca, văn hoá A-dơ-tếch), các lễ hội đặc sắc (Ca na-van, Ô-ru-rô, La-ti-nô, Pa-rin-tin, ...). các điệu nhảy La-tinh, ngôn ngữ chính là tiếng Tây Ban Nha, Bổ Đào Nha thuộc ngữ hệ La tinh |

**2.2. Tìm hiểu vấn đề khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở rừng A-ma-dôn**

a. Mục tiêu

-Phân tích được vấn đế khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở rừng A-ma-dôn.

-Phân tích được các bảng số liệu.

b. Nội dung

- Tìm hiểu về việc khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở rùng A-ma-dôn

c. Sản Phẩm

\*Đặc điểm rừng A ma-dôn:

- Diện tích: trên 5 triệr km2, là rừng nhiệt đới rộng nhất thế giới.

- Khí hậu nóng ẩm quanh năm. Sinh vật rất phong phú.

-Rừng phát triển nhiều tầng: tầng vượt tán, tầng tán, tầng dưới tán và tầng thảm phủ.

- Động vật gồm nhiều loài sống trên cây, trên mặt đất, dưới nước, các loài chim và rất nhiều côn trùng.

\*Diện tích rừng A-ma-dôn ở Bra-xin giai đoạn 1970 - 2019 liên tục giảm. Năm 1970, diện tích rừng là 4 triệu km2, năm 2019 giảm còn 3,39 triệu km2, diện tích rừng mất đi là 0,61 triệu km2.

\*Nguyên nhân chính của việc suy giảm diện tích là do con người đã khai thác rừng để lấy gỗ, lấy đất canh tác, khai thác khoáng sản, làm đường giao thông và cháy rừng (tự nhiên hoặc do con người).

\*Một số biện pháp bảo vệ rừng A-ma-dôn: Tăng cường giám sát các hoạt động khai thác rừng, trồng phục hồi rừng, tuyên truyền và đẩy mạnh vai trò của người dân bản địa trong việc bảo vệ rừng.

d. Cách thức tổ chức

**Bước 1:** Giao nhiệm vụ

**Nhiệm vụ 1**: Xác định phạm vi rừng Ama-dôn trên lược đồ?

- Đọc thông tin trong mục a, hãy nêu khái quái đặc điểm rừng A-ma-dôn.

**Nhiệm vụ 2**. Xem video kết hợp bảng số liệu: Link video: <https://www.youtube.com/watch?v=TegAwUU5UhY>

-Nhận xét sự thay đổi diện tích rừng A-ma-dôn ở Bra-xin giai đoạn 1970 – 2019.

- Nêu nguyên nhân của việc suy giảm rừng A-ma-dôn.

- Nêu một số biện pháp bảo vệ rừng A-ma-dôn.

PowerPoint

Description automatically generated

**Bước 2**: HS thực hiện nhiệm vụ

- HS trao đổi và trả lời câu hỏi

**Bước 3**: HS báo cáo kết quả làm việc

- HS trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung

**Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức

- Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh.

- Chuẩn kiến thức:

|  |
| --- |
| **2. Khai thác, sử dụng và bảo vệ rừng A-ma-dôn**  a. Đặc điểm rừng A ma-dôn  -Diện tích: trên 5 triệr km2, là rừng nhiệt đới rộng nhất thế giới.  -Khí hậu nóng ẩm quanh năm. Sinh vật rất phong phú.  -Rừng phát triển nhiều tầng: tầng vượt tán, tầng tán, tầng dưới tán và tầng thảm phủ.  - Động vật gồm nhiều loài sống trên cây, trên mặt đất, dưới nước, các loài chim và rất nhiều côn trùng.  b. Vấn đề khai thác, sử dụng và bảo vệ rừng A-ma-dôn.  -Diện tích rừng A-ma-dôn ở Bra-xin giai đoạn 1970 - 2019 liên tục giảm. Năm 1970, diện tích rừng là 4 triệu km2, năm 2019 giảm còn 3,39 triệu km2, diện tích rừng mất đi là 0,61 triệu km2.  -Nguyên nhân: Khai thác rừng lấy gỗ, lấy đất canh tác, khai thác khoáng sản, làm đường giao thông và cháy rừng (tự nhiên hoặc do con người).  - Một số biện pháp bảo vệ rừng A-ma-dôn: Tăng cường giám sát các hoạt động khai thác rừng, trồng phục hồi rừng, tuyên truyền và đẩy mạnh vai trò của người dân bản địa trong việc bảo vệ rừng. |

**3. Hoạt động luyện tập**

a. Mục tiêu

- Củng cố, luyện tập các kiến thức đã học trong bài.

b. Nội dung

- Tham gia trò chơi để trả lời các câu hỏi.

c. Sản Phẩm

- Câu trả lời của học sinh

d. Cách thức tổ chức

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1**: Giao nhiệm vụ cho học sinh.  1. Tại sao phải bảo vệ rừng Amazon?  2. Tốc độ đô thị hóa của khu vực trung và Nam Mỹ?  3. Vì sao nói “rừng Ama zon là lá phổi xanh của thế giới”?  4. Diện tích rừng A-ma-dôn? |  |

**Bước 2**: Thực hiện nhiệm vụ

**Bước 3**: Báo cáo kết quả làm việc

**Bước 4:** GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

**4. Hoạt động vận dụng, mở rộng**

a. Mục tiêu

- Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết vấn đề trong thực tiễn.

b. Nội dung

-Tìm hiểu thêm vai trò của rừng A-ma-dôn.

c. Sản Phẩm

- Câu trả lời của học sinh.

d. Cách thức tổ chức

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bước 1:** Giao nhiệm vụ:  Sự suy giảm diện tích rừng A-ma-dôn có ảnh hưởng như thế nào đến môi trường toàn cầu?  **Bước 2**: HS thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3**: Báo cáo kết quả làm việc vào tiết học tiếp theo.  **Bước 4:** Gv quan sát, nhận xét đánh giá hoạt động học của hs.  **\*Hướng dẫn học tập**  - Học bài, trả lời câu hỏi Sgk  - Chuẩn bị trước Bài 18: Châu Đại Dương   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Duyệt của BGH** | **Duyệt của TTCM** | **Giáo viên soạn** | |  |  |  | |  | **Đào Thị Phúc** | **Dương Thị Loan** | | |  | |
|  |  | |
|  | |